

THÔNG TIN KHOA HỌC

**CUỘC TRAO ĐỔI VỀ KHOA HỌC
TÔN GIÁO VIỆT - PHÁP LẦN THỨ
NHẤT**

Ngay từ khi được thành lập theo quyết định của Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Quốc gia, cơ quan nghiên cứu khoa học về tôn giáo nay là Viện Nghiên cứu Tôn giáo ở Việt Nam đã có sự hợp tác chặt chẽ với khoa Nghiên cứu Tôn giáo thuộc Trường Cao đẳng Thực hành Sorbonne-Paris, nước Cộng hoà Pháp và Trung tâm Xã hội học tôn giáo và Thể chế thế tục (GRSL). Sự hợp tác này thể hiện trên nhiều lĩnh vực: trao đổi cán bộ giảng dạy, phía Pháp nhận đào tạo một số thực tập sinh Việt Nam, trao đổi tài liệu, sách báo nghiên cứu v.v.

Với sự nhất trí của Trung tâm KHXH và NVQG và Trường Cao đẳng Thực hành, trong hai ngày 8 và 9 tháng 7 năm 1999, tại Hội trường Marcel Mauss thuộc Khoa Nghiên cứu Tôn giáo đã diễn ra cuộc trao đổi khoa học Việt-Pháp lần đầu tiên về khoa học tôn giáo với tựa đề: *“Từ nước Pháp đến Việt Nam”*. Đây là sự kiện đánh dấu một bước tiến trong quá trình hợp tác giữa hai bên. Về phía đoàn Việt Nam, có năm đại biểu. Phía bạn, có sáu báo cáo. Ngoài ra còn có sự tham gia của một số nhà nghiên cứu thuộc các viện nghiên cứu và các trường đại học của Pháp.

Trong ngày khai mạc, sau lời mở đầu của ông Claude Langlois, Giáo sư- Chủ nhiệm Khoa Nghiên cứu Tôn giáo, ông Jean Baubérot, Giáo sư-Hiệu trưởng trường Trường Cao đẳng Thực hành, Giám đốc GRSL và ông Đặng Nghiêm Vạn, Giáo sư- Tổng biên tập Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo lần lượt giới thiệu về tình hình tôn giáo ở Pháp và Việt Nam. Bản tham luận của ông Jean Baubérot đã đưa ra một cái nhìn tổng quan về logic vận động của thể chế chính trị phi tôn giáo và sự đa nguyên tôn giáo ở Pháp từ cội nguồn đến nay. Kể từ hoà ước Nantes (1598), nhân dân tiến bộ Pháp bước vào kỉ nguyên đấu tranh cho quyền tự do theo hay không tôn giáo. Sau đó, lần đầu tiên trong lịch sử, lí tưởng trên được khẳng định trong *Tuyên ngôn quyền con*

người 1789. Tuy nhiên, Giáo hội La Mã đã phản ứng hết sức quyết liệt. Nước Pháp có thời gần như bị xẻ làm đôi giữa một bên theo và một bên chống lại chế độ tăng lữ. Sự mâu thuẫn giữa hai phía được giải quyết một phần quan trọng sau khi bộ luật về “*Thờ cúng*” được thông qua vào năm 1905, nhằm tách Nhà nước ra khỏi Giáo hội, và đặc biệt sau Đại chiến II, với sự lớn mạnh của phong trào dân chủ Kitô giáo. Từ vài chục năm trở lại đây, lí tưởng này bị đặt trước những khó khăn mới: Công giáo vẫn được coi như tôn giáo của đa số, đạo Hồi đang tự khẳng định với nhiều tham vọng chính trị, trong xã hội nổi lên sự phân biệt đối xử với các phong trào tôn giáo mới, nguy cơ tạo ra “*một hình thức duy nhất của tư tưởng*” bởi truyền hình v.v. Tác giả lo ngại rằng, trong hoàn cảnh hiện nay ở Pháp quyền tự do ý thức đang bị đe dọa bởi bạo lực và sự tâm thường hoá.

Ông Đặng Nghiêm Vạn trong báo cáo của mình đã đưa ra *một suy nghĩ về các đặc điểm của tôn giáo ở Việt Nam*. Trước hết, tác giả đã cố gắng đặt đối tượng của ngành nghiên cứu tôn giáo Việt Nam trong bối cảnh chung. Theo tác giả, tôn giáo Việt Nam có năm điểm cơ bản có tính đặc thù so với tôn giáo phương Tây. Thứ nhất, Việt Nam là một quốc gia có nhiều tôn giáo; thứ hai, các tôn giáo ở Việt Nam có xu hướng “*hoà quyện vào nhau*”, nhưng vẫn giữ tính độc lập; thứ ba, cái ranh giới giữa sự sống và cái chết khá mờ nhạt, “*tôn giáo đồng thời cũng là một lối sống, một thể ứng xử của cuộc đời*”; thứ tư, đối tượng của sự thờ cúng chủ yếu là những người “*có công với nước*” và cuối cùng, nữ thần có vai trò quan trọng trong đời sống tôn giáo. Điều băn khoăn của tác giả là: với một truyền thống tôn trọng lẫn nhau giữa các tôn giáo và hướng về dân tộc tốt đẹp như vậy, nhưng lại bị đứt đoạn do chính sách chia để trị của thực dân, đến nay sau 30 năm chiến tranh về cơ bản đã được khôi phục lại, nhưng còn hạn chế do sự kém cỏi về trình độ của những người có trách nhiệm về tôn giáo, do nặng về nghi lễ mang tính tiểu nông nên chưa thực hiện được đầy đủ tinh thần “*Đẹp đạo, tốt đời*”. Tuy nhiên, tác giả tin tưởng truyền thống tôn giáo Việt Nam là một nguồn sức mạnh đề kháng trước nguy cơ bị đồng hoá bởi các ảnh hưởng của tôn giáo ngoại nhập.

Tiếp theo, ông Đỗ Quang Hưng, Phó giáo sư - Viện trưởng Viện Nghiên cứu Tôn giáo trình bày bản báo cáo với nhan đề: *Tiếp xúc văn hoá Đông*

- *Tây ở Việt Nam : sự biến đổi những giá trị văn hoá và tôn giáo.* Tác giả hướng vào một giai đoạn lịch sử đầy kịch tính trong mối quan hệ Việt-Pháp để đưa ra quan điểm về một thái độ tiếp thu văn hoá tích cực. Chỉ trong vòng hơn 80 năm (1862-1945), sự thâm nhập sâu rộng của văn hoá Pháp đã tác động vào văn hoá Việt Nam hướng theo mô hình phương Tây. Trước sự tiếp xúc này, có nhiều thái độ khác nhau, từ “đối đầu, cự tuyệt” đến “thái độ chấp nhận không điều kiện”. Đứng đắn hơn cả là “thái độ tiếp thu có chọn lọc”. Theo đó, nhiều sản phẩm văn hoá đã ra đời, nổi bật là sự phổ biến chữ Quốc ngữ, từ đó phát triển nền văn chương và báo chí tiếng Việt với một tầng lớp trí thức Tây học ưu tú. Sự phát triển của Công giáo đi kèm với sự xâm lược của chủ nghĩa thực dân, bên cạnh hậu quả bất lợi, cũng có những nhân tố tích cực như góp phần phổ biến chữ Quốc ngữ, nối liền Việt Nam với văn hoá phương Tây, đóng góp cho các lĩnh vực tri thức, trong đó có khoa học về tôn giáo v.v. Tác giả khẳng định: từ sự tiếp thu có chọn lọc người Việt Nam có thể thu nhận được nhiều giá trị văn hoá phương Tây cho dân tộc mình, “hiện đại hoá” xã hội và văn hoá ngay trong môi trường “công nghiệp hoá cưỡng bức” của chủ nghĩa thực dân.

Bản báo cáo của bà Françoise Champion, nghiên cứu viên chính GRSL, đã nhấn mạnh sự biến chuyển có tính đột biến hiện nay ở Pháp không phù hợp với phân loại Giáo hội (Eglise) - Giáo phái (Secte). Theo tác giả, các phong trào tôn giáo mới từ những năm 60-70 không thể gọi là Giáo phái vì: thứ nhất, những người khởi xướng không truyền một *thông điệp tinh thần* (message éthique), mà chỉ cung cấp một *kinh nghiệm* về chân lý tuyệt đối (expérience de Vérité absolue); thứ hai, sự tự chủ cho phép người tham gia “tập hợp” tối đa các truyền thống tôn giáo khác nhau để tạo ra những “kết hợp hỗn dung mới”. Trong mối quan hệ giữa khoa học và việc làm ra phép lạ, tâm lý có một tầm quan trọng hàng đầu; cuối cùng, các phong trào tôn giáo mới đề cao cuộc sống trần thế thay vì thoát li. Chúng thích nghi với xã hội hiện đại do kết hợp được cái lôgic huyền thoại (charismatique) và lôgic thị trường. Sự toàn cầu hoá kinh tế khiến cho “mọi tôn giáo của thế giới sẽ có mặt khắp nơi trên thế giới”. Theo tác giả, tôn giáo không còn là một “lĩnh vực độc lập”, mà trở nên gắn bó

khăng khít với các biến chuyển xã hội. Tác giả đề nghị mở rộng định nghĩa về tôn giáo.

Trong phần thảo luận *chuyên đề về xã hội học tôn giáo* có hai báo cáo viên trình bày: ông Yves Lambert và ông Nguyễn Kim Hiền. Trong báo cáo: *Điều tra xã hội học tôn giáo ở Pháp: sự phát triển trong quá khứ và hiện tại của ông Yves Lambert*, nghiên cứu viên cao cấp GRSL giới thiệu ba giai đoạn của quá trình điều tra xã hội học tôn giáo ở Pháp. Các giai đoạn này không kế tiếp nhau, mà lồng ghép vào nhau. Giai đoạn 1 (1932 - 1965), nghiên cứu các sinh hoạt tôn giáo của người Công giáo. Giai đoạn 2 (từ năm 1944 đến nay) niềm tin Công giáo đã suy giảm, các nghiên cứu đi sâu hơn vào sự chuyển biến của niềm tin tôn giáo trong quan hệ với chính trị và những yếu tố tôn giáo mới. Giai đoạn 3 (bắt đầu từ những năm 80 thế kỷ XX) được đặc trưng bởi sự đổi mới hệ vấn đề nghiên cứu cùng với biến đổi của tâm thức tôn giáo. Các cuộc điều tra quốc tế mang lại những so sánh trên quy mô lớn, nhưng phải chấp nhận một bảng hỏi “làm sẵn”, rất khó điều chỉnh. Tác giả đề xuất một phương tiện để cải thiện điều tra là khai thác trên quy mô nhỏ các bình diện mới như: kinh nghiệm tôn giáo, sự chuyển hoá của Kitô giáo, lòng tin mới gắn với lối sống, các lĩnh vực mới của lòng tin, các định nghĩa xã hội về tôn giáo, tâm linh và cái thiêng, những thái độ đối với khoa học, y học, thể chế phi tôn giáo v.v... Tiếp theo, ông Nguyễn Kim Hiền, nghiên cứu viên Viện Nghiên cứu Tôn giáo *sơ kết các điều tra của Viện Nghiên cứu Tôn giáo* (1995-1998). Tác giả trình bày một số giả thuyết của cuộc điều tra, kết quả cho thấy: những giả thuyết này có nhiều điểm đúng đắn. Tuy nhiên, tác giả đề nghị cần chú ý hơn đến những xu thế mới như: sự suy giảm đáng kể của hệ thống niềm tin tôn giáo truyền thống; sự xuất hiện những khoảng trống và những quan niệm mới về tâm linh-tôn giáo v.v... Sự đa dạng của thực tế đòi hỏi kết hợp nhiều hơn nghiên cứu định lượng với nghiên cứu định tính và tiếp tục đổi mới quan niệm về tôn giáo. Các nhà khoa học Việt- Pháp cũng dành thời gian trao đổi xung quanh chủ đề: *Các đặc thù của phương pháp tiếp cận thực tiễn tôn giáo ở Pháp và Việt Nam* (chủ tọa ông Đặng Nghiêm Vạn và phó chủ tọa ông Y.Lambert).

Trong *chuyên đề Phật giáo* có các báo cáo: *Việt kiều ở Pháp giữa tôn giáo gốc và sự hội*

nhập văn hoá của bà Quách Thanh Tâm Langlet, giảng viên trường Cao đẳng Thực hành và *Phật giáo trong lòng người Việt* của ông Nguyễn Quốc Tuấn, nghiên cứu viên Viện Nghiên cứu Tôn giáo. Báo cáo của bà Langlet nhấn mạnh vai trò của đạo Phật như một trong các phương tiện quan trọng thống nhất cộng đồng người Việt tại Pháp. Tuy không phải là tôn giáo của tất cả, nhưng đạo Phật thường được coi như chiếc cầu nối hiện tại với quá khứ và hi vọng giải quyết những vấn đề tinh thần cơ bản của xã hội đương đại, đồng thời là con đường trung gian tạo ra một sự gắn bó giữa người Việt và người sở tại. Về Phật giáo Việt Nam, bài tham luận của ông Nguyễn Quốc Tuấn hướng đến một số điểm đặc thù. Một là “tính vùng - tộc người” (tính đặc trưng lãnh thổ); hai là “tính phức hợp” (hội nhập truyền thống tôn giáo và văn hoá tộc người); ba là “tính dân gian” (việc sản sinh ra các tôn giáo địa phương) và cuối cùng là “tính thống nhất” (sự trung thành với một nguyên lí chung). Để kết luận, tác giả khẳng định: “Phật giáo là một bộ phận văn hoá quan trọng trong nền văn hoá Việt Nam hôm qua, hôm nay và ngày mai”.

Trong chuyên đề *Công giáo có báo cáo: Sự hội nhập của đạo Công giáo Việt Nam với văn hoá dân tộc* của ông Nguyễn Hồng Dương, Phó tiến sĩ Viện Nghiên cứu Tôn giáo. Tác giả đề cao sự hội nhập với văn hoá dân tộc của Công giáo Việt Nam trên một chặng đường dài, đầy khó khăn với sự cản trở của Giáo hội La Mã. Tuy nhiên, một xu thế đã hình thành từ lâu trong lịch sử, và hiện nay càng được khẳng định là “người Công giáo đã dần dần nhận ra, muốn trở về với cội nguồn, hoà hợp cùng với dân tộc”. Trong chuyên đề *các hình thức tôn giáo khác* có hai báo cáo: *Đạo Saman của người Buriat, Liên bang Nga* của bà Robert Hamayon, giáo sư Khoa Nghiên cứu Tôn giáo và bài *Phong tục ma chay ở Việt Nam* của bà Nelly Krowolski, cán bộ nghiên cứu Trung tâm nghiên cứu Khoa học Quốc gia Pháp (CNRS). Mặc dù nói đến một chủ đề khá xa về mặt địa lí, báo cáo của bà R.Hamayon rất có ích trong việc mở rộng định nghĩa về tôn giáo vượt khỏi nội hàm định nghĩa truyền thống của phương Tây. Báo cáo của bà N.Krowolski có xu hướng khái quát hoá các phong tục tập quán liên quan đến ma chay và thờ cúng linh hồn, chủ yếu cung cấp cho độc giả Pháp một cái nhìn toàn diện hơn về đời sống tôn giáo Việt Nam. Cuối cùng cuộc trao đổi dành

một số thời gian cho việc thảo luận các thuật ngữ và khái niệm đặc thù của ngành nghiên cứu tôn giáo (chủ tọa ông C.Langlois, phó chủ tọa ông Đỗ Quang Hưng).

Cuộc trao đổi khoa học đã kết thúc với sự hài lòng của cả hai phía tham dự. Mặc dù đây là cuộc gặp gỡ đầu tiên, song hai bên đã nhanh chóng tìm thấy sự đồng cảm và có tiếng nói chung trên nhiều bình diện. Cuộc gặp gỡ này đã đặt nền tảng và tạo ra cơ hội quan trọng cho sự hợp tác toàn diện hơn nữa giữa hai cơ quan hữu quan nói riêng và ngành nghiên cứu tôn giáo Việt-Pháp nói chung trong tương lai.

Nguyễn Kim Hiền

HỘI THẢO XÃ HỘI HỌC QUỐC TẾ VỀ TÔN GIÁO LẦN THỨ 25 TẠI LEUVEN, BỈ: *Cuộc du hành (Voyage-journeying)*

Từ ngày 26 đến 30 tháng 7 năm 1999 tại trường Đại học Công giáo Leuven (Katholieke Universiteit Leuven), thuộc tỉnh Bramand - Flamand, Vương quốc Bỉ đã diễn ra cuộc Hội thảo lần thứ 25 của Hội xã hội học quốc tế về tôn giáo (SISR/ISSR). Chính tại nơi đây đã khai sinh ra tổ chức khoa học này cách đây vừa đúng nửa thế kỉ. Với biểu tượng *Cuộc du hành (Voyage-Journeying)*, 256 đại biểu từ 36 nước thuộc các châu lục (đông nhất là từ các nước Tây Âu, Mỹ, Canada, Nhật Bản, Braxin) đã mang tiếng nói của mình tới hội thảo. Sau phiên khai mạc là cuộc gặp thân mật với chính quyền địa phương tại Toà thị chính. Tiếp đó, các đại biểu đã trình bày tham luận về những vấn đề tôn giáo nổi bật trên thế giới như: *Những biến đổi trong đời sống tôn giáo ở Nam Mỹ*; *Đổi mới tôn giáo ở Nhật Bản*; *Đạo Hồi trong xã hội Anh thế tục và đa văn hóa*; *Sự phân biệt chủng tộc và tôn giáo ở Mỹ*; *Hiện tượng tiên tri ở lục địa Đen thế kỉ XX*; *Đối thoại giữa Hội đồng Châu Âu và giáo hội các tôn giáo*; *Sự thay đổi, đảo lộn và khủng hoảng của văn hóa tôn giáo trong một số nước Châu Âu Kitô giáo*. Hội thảo đã dành thời gian thảo luận các chuyên đề: *Châu Âu và các tôn giáo*; *Diễn đàn những người nghiên cứu trẻ*; *Trao đổi ý kiến tự do*. Có 217 báo cáo đăng kí tập trung vào hơn 40 chủ đề khác nhau. Những chủ đề thu hút nhiều báo cáo nhất là: *Sự phát triển của tôn giáo ở Châu Mỹ Latinh* (hơn 30 báo cáo); *Mối quan hệ giữa các tôn giáo về thể chế*

chính trị (hơn 30); *Hiện tượng hành hương, một hình thức tôn giáo hiện đại* (17); *Phương pháp luận nghiên cứu tôn giáo* (16) v.v. Lần đầu tiên Việt Nam có một đại biểu tham gia hội nghị là Thạc sĩ Nguyễn Kim Hiền, nghiên cứu viên Viện Nghiên cứu Tôn giáo với bản tham luận: *Kết quả bước đầu của các điều tra xã hội học tôn giáo ở Việt Nam*. GS Đặng Nghiêm Vạn, Viện Nghiên cứu Tôn giáo gửi tham luận tới hội nghị với nhan đề: *Một số đặc trưng của các tôn giáo ở Việt Nam*. Hội nghị đã để lại nhiều mối giao lưu thâm tình đồng nghiệp và hứa hẹn những hợp tác tốt đẹp.

Nguyễn Kim Hiền

HỘI NGHỊ TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU TÔN GIÁO TẠI HÀ NỘI

Nhân dịp Tạp chí *Nghiên cứu Tôn giáo* ra số đầu tiên, ngày 26 tháng 8 năm 1999 tại Hà Nội, Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Quốc gia đã tổ chức cuộc họp mặt giới thiệu mục đích, chức năng, nội dung Tạp chí.

Tham dự hội nghị có Lãnh đạo Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Quốc gia, đại diện các cơ quan, ban, ngành Trung ương và Hà Nội, các viện và trường đại học quan tâm đến vấn đề tôn giáo, phóng viên báo chí, Đài Truyền hình Trung ương, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội.

Sau lời giới thiệu Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo số đầu tiên của GS Đặng Nghiêm Vạn - Tổng biên tập Tạp chí, GS.TS Nguyễn Duy Quý - Giám đốc Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Quốc gia ghi nhận và biểu dương sự cố gắng của Ban biên tập Tạp chí *Nghiên cứu Tôn giáo* trong việc chuẩn bị ra số đầu tiên. Giáo sư nhấn mạnh: Tạp chí *Nghiên cứu Tôn giáo* là diễn đàn khoa học về tôn giáo nói chung của cả nước, là nơi gặp gỡ giữa các nhà khoa học với các nhà công tác thực tiễn tôn giáo và các chức sắc tôn giáo để trao đổi những vấn đề lí luận và thực tiễn của khoa học về tôn giáo. Do vậy Ban biên tập Tạp chí cố gắng tập hợp đội ngũ công tác viên cho Tạp chí, đồng thời cần bảo đảm tính khoa học của Tạp chí và chính sách đoàn kết dân tộc, chính sách tự do tín ngưỡng tôn giáo và tự do không tín ngưỡng tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta. Các đại biểu đã phát biểu hoan nghênh sự ra đời của Tạp chí và nội dung số 1 của Tạp chí, đồng thời có một số ý kiến đóng góp thiết

thực về nội dung và hình thức của Tạp chí, mong muốn Tạp chí đáp ứng ngày một tốt hơn những yêu cầu của bạn đọc trong lĩnh vực nghiên cứu tôn giáo, góp phần cùng nhân dân cả nước xây dựng một xã hội "đân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng và văn minh".

PV

HỘI NGHỊ CÔNG TÁC VIÊN TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU TÔN GIÁO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Ngày 20 tháng 10 năm 1999, tại Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn TP. Hồ Chí Minh, Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo thuộc Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Trung tâm Khoa học xã hội và Nhân văn Quốc gia đã tổ chức Hội nghị công tác viên nhân dịp Tạp chí ra số đầu tiên. Tham dự Hội nghị có các nhà nghiên cứu và hoạt động về tôn giáo của: Trung tâm KHXH & NV Thành phố, Viện KHXH tại TP Hồ Chí Minh, Phân viện Thành phố thuộc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Trường đại học KHXH & NV TP Hồ Chí Minh, Viện nghiên cứu Phật học, Ủy ban đoàn kết công giáo Thành phố; các đại diện của: Ban Tôn giáo Thành phố, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Thành phố, Sở văn hoá thông tin Thành phố...Phóng viên Đài truyền hình Việt Nam, Đài truyền hình Thành phố, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Giác ngộ, Báo Công giáo và Dân tộc đã tham dự và đưa tin về Hội nghị.

Sau bài phát biểu của GS Đặng Nghiêm Vạn, Tổng biên tập Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo, các đại biểu tham dự Hội nghị đã chúc mừng sự ra đời của Tạp chí, coi đây là diễn đàn chung của các nhà nghiên cứu tôn giáo trong cả nước, là nơi gặp gỡ giữa những người làm công tác lí luận và hoạt động thực tiễn, giữa các nhà nghiên cứu với các chức sắc và tín đồ các tôn giáo, tạo sự **đoàn kết**, cùng nhau xây dựng một xã hội công bằng, văn minh. Các đại biểu mong muốn Tạp chí sẽ thực sự là một Tạp chí khoa học, đáp ứng nhu cầu của các cán bộ nghiên cứu, giảng dạy và làm công tác thực tiễn, cũng như của các độc giả có nhu cầu hiểu biết về tôn giáo. Nhiều đại biểu đề nghị các công tác viên dành nhiều thời gian, công sức và trí tuệ viết bài cho Tạp chí, mong muốn Ban biên tập Tạp chí vượt qua mọi khó khăn để Tạp chí có thể ra nhiều kì hơn trong thời gian tới nhằm phục vụ thông tin kịp thời, chính xác và đa dạng cho độc giả của Tạp chí.

PV